



# Mobil Gargoyle Arctic SHC™ 200 Series

## Dầu máy nén lạnh

### Mô tả sản phẩm

**Mobil Gargoyle Arctic SHC™ 200 Series** là dầu bôi trơn tổng hợp hoàn toàn, có hiệu suất tối ưu, được pha chế đặc biệt để sử dụng ở máy nén lạnh và các bơm nhiệt. Chúng được pha chế từ dầu gốc tổng hợp hydrocarbon polyalphaolefin (PAO), không sáp, có tính chống biến chất do nhiệt hoặc do oxy hóa tuyệt vời. Cùng với chỉ số độ nhớt cao tự nhiên, độ bền cắt ổn định và tính lưu động ở nhiệt độ thấp, chúng có thể hoạt động ở các điều kiện khắc nghiệt, điều kiện mà vượt quá khả năng của các dầu gốc khoáng thông thường. Khả năng hòa tan và trộn với các chất làm lạnh thông dụng là thấp, dẫn đến bề bầy lớp màng bôi trơn có sự hiện diện của các chất làm lạnh dưới áp lực sẽ cao hơn. Điều này có thể giúp làm giảm rò rỉ ở các phớt của trục truyền động. Các đặc tính ổn định và bay hơi thấp của chúng làm giảm “sự loại bỏ thành phần nhẹ” điều mà có thể xảy ra với dầu gốc khoáng thông thường. Mobil Gargoyle Arctic SHC 200 Series có thể giúp giảm tổn thất ma sát và tăng cường hiệu quả hoạt động của máy móc.

Dầu nhờn Mobil Gargoyle Arctic SHC 200 Series được khuyến nghị bôi trơn cho các máy nén lạnh hoạt động ở nhiệt độ rất cao và cho các hệ thống có nhiệt độ giàn bay hơi rất thấp. Chúng thích hợp cho các hệ thống máy nén sử dụng chất làm lạnh như ammonia và carbon dioxide. Khả năng hòa trộn thấp với carbon dioxide làm cho chúng là một lựa chọn thích hợp cho máy nén kiểu vít sử dụng carbon dioxide. Chúng tương thích với hầu hết các chất làm lạnh thông thường, ngoại trừ sulphur dioxide, và đặc biệt thành công trong các hệ thống sử dụng ammonia làm chất làm lạnh. Mobil Gargoyle Arctic SHC 200 Series có thể hòa trộn hoàn toàn với hầu hết các dầu máy lạnh gốc khoáng thông thường. Bất kỳ sự pha trộn nào với dầu gốc khoáng đều có thể làm giảm hiệu suất tối ưu của sản phẩm tổng hợp Mobil này.

### Tính năng và Lợi ích

Thương hiệu dầu bôi trơn Mobil Gargoyle Arctic SHC được thừa nhận và đánh giá cao về sự cải tiến và hiệu suất vượt trội.

Công việc của chúng tôi với các nhà chế tạo thiết bị đã giúp xác nhận các kết quả thử nghiệm trong phòng thử nghiệm riêng của chúng tôi và cho thấy hiệu suất đặc biệt của dầu nhờn Mobil Gargoyle Arctic SHC 200 Series. Những lợi ích vô cùng quan trọng khi làm việc cùng với các OEM, đó là cung cấp đặc tính chảy ở nhiệt độ thấp tuyệt vời, cũng như chống giảm độ nhớt do sự hấp thụ chất làm lạnh dưới áp suất, đồng thời cung cấp độ dày lớp màng bôi trơn bảo vệ ổ trục và bảo vệ phớt trục.

Với bản chất tự nhiên, dầu gốc PAO được dùng trong dầu nhờn Mobil Gargoyle Arctic SHC 200 Series nhằm cung cấp đặc tính quan trọng như tính kháng nhiệt, kháng oxy hóa đặc biệt cho các ứng dụng có nhiệt độ cao. Sự phân bố trọng lượng phân tử hẹp của dầu gốc PAO cũng giảm thiểu khả năng bay hơi và có thể giúp giảm tiêu hao dầu. Mobil Gargoyle Arctic SHC 200 Series cung cấp tính năng và lợi ích tiềm năng sau:

Tính năng	Ưu điểm và Lợi ích tiềm năng
Độ dày màng bôi trơn cao trong sự hiện diện của chất làm lạnh.	Tăng cường bảo vệ máy nén giúp kéo dài tuổi thọ máy nén cũng như bảo vệ phớt làm kín trục tốt hơn, giảm sự mài mòn ổ đỡ và ít ngừng máy ngoài kế hoạch hơn.
Tính ổn định nhiệt/oxy hóa và ổn định hóa học tuyệt vời.	Tuổi thọ dầu lâu dài, giúp giảm tần suất xả dầu và giảm bảo dưỡng định kỳ. Giảm sự hình thành vecni và giảm tạo cặn
Độ bay hơi thấp	Độ nhớt được duy trì ổn định giúp làm giảm sự tiêu thụ dầu.
Chỉ số độ nhớt cao và không sáp	Tính lưu động ở nhiệt độ thấp tuyệt vời, không cặn sáp và cải thiện hiệu quả giàn bay hơi.
Hệ số ma sát thấp	Khả năng cải thiện được hiệu quả hệ thống và giảm tiêu thụ điện năng.
Tương thích phớt	Tuổi thọ phớt lâu dài, giảm rò rỉ ở phớt trục.

## Ứng dụng

Mobil Gargoyle Arctic SHC 200 Series là dầu nhờn tổng hợp hoàn toàn được thiết kế đặc biệt dành cho sử dụng ở các máy nén lạnh và các bơm nhiệt.

Những lưu ý trong ứng dụng: Mặc dù Mobil Gargoyle Arctic SHC 200 Series tương thích với các sản phẩm dầu gốc khoáng, tuy nhiên việc trộn lẫn sẽ làm giảm hiệu suất của chúng. Hệ thống nên được xúc rửa và làm sạch hoàn toàn khi thay thế một dầu gốc khoáng sang sản phẩm Mobil Gargoyle Arctic SHC 200 Series. Trong trường hợp chất làm lạnh R22, phải luôn tham khảo hướng dẫn từ nhà cung cấp thiết bị làm lạnh để đảm bảo hoạt động máy nén phù hợp cho việc tách dầu và chất làm lạnh một cách hiệu quả.

Các ứng dụng điển hình được chỉ ra dưới đây:

- Các ứng dụng thương mại, công nghiệp, bơm nhiệt và các hệ thống máy lạnh hàng hải.
- Các ứng dụng công nghiệp, thương mại và bơm nhiệt khu dân cư.
- Được khuyến nghị cho cả thiết kế máy nén kiểu piston và máy nén rôto.
- Được khuyến nghị dùng với các chất làm lạnh sau: Ammonia và Carbon Dioxide.

## Đặc tính và Sự chấp thuận

<b>Mobil Gargoyle Arctic SHC 200 Series đáp ứng hoặc vượt quá các yêu cầu của:</b>	<b>224</b>	<b>226E</b>	<b>228</b>	<b>230</b>	<b>234</b>
FDA 21 CFR 178.3570	X	X	X	X	X

<b>Mobil Gargoyle Arctic SHC 200 Series được đảm bảo với các yêu cầu của:</b>	<b>224</b>	<b>226E</b>	<b>228</b>	<b>230</b>	<b>234</b>
NSF H1	X	X	X	X	X
Số đăng ký NSF	123194	133449	138669	123197	123198

## Đặc tính tiêu biểu

<b>Mobil Gargoyle Arctic SHC 200 Series</b>	<b>224</b>	<b>226E</b>	<b>228</b>	<b>230</b>	<b>234</b>
Cấp độ nhớt ISO	--	68	100	220	--
Độ nhớt, ASTM D 445					
• cSt ở 40°C	29.0	69.0	97	220	399
• cSt ở 100°C	5.6	10.1	13.7	25.0	40.0
Chỉ số độ nhớt, ASTM D 2270	132	136	147	149	150
Điểm đông đặc, °C, ASTM D 97	<-54	-50	-45	-39	-39
Điểm chớp cháy, °C, ASTM D 92	230	266	255	260	280
Tỉ trọng ở 15°C /15°C ASMT D 1298	0.82	0.83	0.84	0.85	0.85
Thử tạo bọt, ASTM D 892, Dây thử bọt I Khuyh hướng / Độ ổn định, ml/ml	10/0	10/0	10/0	10/0	10/0
Ăn mòn lá đồng, ASTM D 130, 3 giờ ở 100°C	1A	1A	1A	1A	1A

## Sức khỏe và An toàn

Dựa trên những thông tin sẵn có, sản phẩm này không gây ra những ảnh hưởng có hại cho sức khỏe khi được dùng tuân theo chỉ định và khuyến nghị ghi trong bản An Toàn Sản Phẩm (MSDS). Liên hệ văn phòng kinh doanh hay thông qua Internet để có các bản MSDS. Không nên dùng sản phẩm vào những mục đích khác với ứng dụng đã chỉ định. Chú ý bảo vệ môi trường.

Tất cả các nhãn hiệu đã sử dụng ở đây là nhãn hiệu hoặc thương hiệu đã được đăng ký của Tập đoàn ExxonMobil hoặc một trong các công ty con của Tập đoàn này.

9-2014

ExxonMobil Asia Pacific Ltd  
1 HarbourFront Place  
#06-00 HarbourFront Tower One  
Singapore 098633

+65 6885 8000

<http://www.exxonmobil.com>

Do sự nghiên cứu và phát triển liên tục sản phẩm, các thông tin trên có thể thay đổi mà không cần thông báo. Các đặc tính tiêu biểu có thể biến đổi ở mức độ không đáng kể.

Bản quyền © 2001 – 2014 của tập đoàn ExxonMobil.